

BẢNG PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY

Thực hiện từ 16/9/2024 Tuần 2

STT	Họ và tên	Kiểm nhiệm	CN	Phân công chuyên môn		Số tiết
1	Trần Thị Thắm	HT			GDDP(6BD) ₂	2
2	Trần Đức Quyền	PHT		Văn 6A ₄		4
3	Nguyễn Thị Hà		7B ₄	Văn (7A,7B,9C,7C) ₁₆ + Văn(6BC) ₈		20+8
4	Vũ Thị Nhung	TT ₃		Văn (9AB,8A,6D) ₁₆ + Văn(8BC) ₈		19+8
5	Hà Thị Thanh Hoa	PCTCĐ ₃	8C ₄	Toán (8C,6C) ₈	TNHN(8C) ₃ + GDDP(8A8C) ₂	20
6	Nguyễn Văn Hoa		6A ₄	Toán (6A8AB) ₁₂	TNHN(6A) ₃ +GDDP(6A) ₁	20
7	Nguyễn Minh Thu		9C ₄	Toán (9C) ₄ +Toán(6B) ₄	TNHN(9C7A) ₆ +GDDP(7A) ₁	19
8	Đặng Thị Ngọc Xuyên	TPT _{9,5}		Nhạc (6ABCD,7ABC,8ABC,9ABC) ₁₃		22.5
9	Nguyễn Thái Học			KHTN(7A) ₄ +KHTNh(8ABC) ₆ + KHTNh (9ABC) ₆	GDDP(7B) ₁ + TNHN(7B) ₃	20
10	Lê Thu Trang		6D ₄	KHTN(6AD) ₈	TNHN(6CDB) ₉	21
11	Nguyễn Thị Mai Hương		6B ₄	Sử(9ABC) ₃ +LS(6ABCD) ₄ +LS(7ABC) ₆ +LS(8ABC) ₆		23
12	Nguyễn Thị Lương	TTND ₂	8A ₄	GDCD (7ABC, 8ABC, 9ABC,6CBAD) ₁₃	TNHN(8A) ₃	22
13	Hoàng Bích Diệp	TP ₁	7A ₄	Anh(9AB) ₆ +Anh(8C) ₃ +Anh(7ABC) ₉		23
14	Vương Thị Thu			Anh(8AB) ₆ +Anh(6ABCD) ₁₂ + Anh(9C) ₃		21
15	Phạm Văn Bình			TD(9ABC,7ABC,8ABC) ₁₈ +GDTC(6A) ₂		20
16	Lê Văn Phúc			MT(6ABCD,7ABC,8ABC,9ABC) ₁₃ +GDTC(6BCD) ₆		19
17	Nguyễn Thị Thu Hiền L		6C ₄	KHTN(6BC) ₈ +KHTNL(8ABC) ₆ +KHTNL(9ABC) ₃		21
18	Nguyễn Thị Duyên	TP ₁	9B ₄	Toán(9AB) ₈ + Toán(6D) ₄	TNHN(9B) ₃	20
19	Đặng Thị Thu	TT ₃	9A ₄	KHTNs(9ABC) ₃ + KHTN(7BC) ₈	TNHN(9A) ₃	21
20	Trần Thị Thu Hằng		7C ₄	Toán (7ABC) ₁₂	TNHN(7C) ₃ + GDDP(7C) ₁	20
21	Nguyễn Thị Thu Hiền T	TKHĐ ₂		Tin(6ABCD7ABC8ABC9ABC) ₁₃	TNHN(8B) ₃ + GDDP(6C) ₁	19
22	Lê Thị Cẩm Vân			Địa(9ABC) ₆ +DL(6ABCD) ₈ + DL(7ABC) ₃ +DL(8ABC) ₃		20
23	Ngô Thị Ngọc Thủy		8B ₄	CN(8ABC) ₆ +CN(7ABC) ₃ + CN(6ABCD) ₄ +CN(9ABC) ₃	GDDP(8B) ₁	21

Ghi chú: Môn Ngữ văn hiện đang chưa có GV được điều động nên phân công đ/c Nhung và Hà đảm nhiệm


P. Hiệu trưởng
TRẦN ĐỨC QUYỀN